

BỘ TÀI CHÍNH

Phụ lục

**BẢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC BỘ TÀI CHÍNH NĂM 2026
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ (ĐỢT 2)**

(Kèm theo Thông báo số 968 /TB -BTC ngày 07 / 10 / 2025 của Bộ Tài chính)

STT	Đơn vị	Trong đó, cụ thể đối với từng vị trí việc làm			Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và yêu cầu khác đối với vị trí tuyển dụng
		Vị trí việc làm cần tuyển dụng	(4)	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1	Vụ Ngân sách Nhà nước	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế đối ngoại; Tài chính; Quản lý Tài chính công; Thuế; Tài chính ngân hàng; Kế toán; Kiểm toán.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên	
		Chuyên viên về quản lý kinh tế tổng hợp	Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế đối ngoại; Tài chính; Quản lý Tài chính công; Thuế; Tài chính ngân hàng; Kế toán; Kiểm toán.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên	
2	Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư	Chuyên viên về quản lý đầu tư	Kinh tế; Tài chính; Xây dựng; Luật; Tài chính doanh nghiệp; Tài chính – Ngân hàng; Đầu tư; Ngân sách; Kế hoạch; Đầu thầu; Quản lý công; Kế toán; Kiểm toán; Thuế; Giao thông; Quy hoạch; Công nghệ thông tin; Công thương; Nông nghiệp; Lâm nghiệp.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên	
3	Vụ Phát triển hạ tầng (nay là Vụ Đầu tư và Phát triển hạ tầng)	Chuyên viên về quản lý đầu tư	Công nghệ thông tin; Năng lượng.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên	
4	Vụ Tài chính - Kinh tế ngành (nay là Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp)	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Tài chính; Kinh tế; Tài chính ngân hàng.	3	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên	

STT	Đơn vị	Trong đó, cụ thể đối với từng vị trí việc làm			Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và yêu cầu khác đối với vị trí tuyển dụng
		Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu tuyển dụng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
5	Vụ Các định chế tài chính	Chuyên viên về định chế tài chính	Tài chính ngân hàng; Kế toán; Kiểm toán; Quản trị kinh doanh; Kinh tế đầu tư; Kinh tế quốc tế; Kinh tế học; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế - Luật.	5	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
6	Vụ Pháp chế	Pháp chế viên	Luật.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
		Chuyên viên về phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế	Luật.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 7.0 (tương đương bậc 5 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
		Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	Kinh tế; Tài chính; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế đầu tư; Marketing.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
7	Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ	Chuyên viên về quản lý kinh tế tổng hợp	Kinh tế phát triển; Kinh tế học; Kinh tế đầu tư; Luật; Tài chính; Đầu tư phát triển; Tài chính công và ngân sách nhà nước; Kinh tế.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
8	Cục Quản lý Công sản	Chuyên viên về quản lý tài sản công	Kinh tế.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
		Chuyên viên về quản lý tài sản công	Luật.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên

STT	Đơn vị	Trong đó, cụ thể đối với từng vị trí việc làm			Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và yêu cầu khác đối với vị trí tuyển dụng
		Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu tuyển dụng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
9	Cục Quản lý đấu thầu	Chuyên viên về quản lý đấu thầu	Luật; Kinh tế; Quản lý công; Tài chính; Xây dựng; Giao thông; Thủy lợi; Công nghiệp; Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Quản lý dự án; Kiến trúc; Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
10	Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí (nay là Vụ Chính sách thuế, phí và lệ phí)	Chuyên viên về quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	Tài chính; Kinh tế; Luật kinh tế.	3	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
11	Cục Quản lý giá	Chuyên viên về quản lý giá	Kinh tế; Kế toán - Kiểm toán; Luật; Chuyên ngành luật kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh và Quản lý; Kế toán doanh nghiệp; Tài chính - Ngân hàng; Chuyên ngành Thẩm định giá.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
12	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước	Chuyên viên về quản lý doanh nghiệp	Kế toán - Kiểm toán; Tài chính doanh nghiệp; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Marketing.	5	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
13	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	Chuyên viên về quản lý doanh nghiệp	Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Quản trị kinh doanh; Quản trị doanh nghiệp; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính - ngân hàng; Luật; Luật kinh tế.	3	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
		Chuyên viên về quản lý kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác và hộ kinh doanh	Luật; Kinh tế.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên

STT	Đơn vị	Trong đó, cụ thể đối với từng vị trí việc làm			Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và yêu cầu khác đối với vị trí tuyển dụng
		Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu tuyển dụng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
14	Cục Đầu tư nước ngoài	Chuyên viên về quản lý đầu tư	Kinh tế đầu tư; Kinh tế quốc tế; Kinh tế phát triển; Quản lý kinh tế.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 7.0 (tương đương bậc 5 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
		Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; An toàn thông tin; An ninh mạng; Kỹ thuật máy tính; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý thông tin; Công nghệ thông tin; Tin học; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ phần mềm; Khoa học dữ liệu; Trí tuệ nhân tạo; An toàn dữ liệu và an ninh mạng; Mạng và bảo mật; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Toán tin; Tin học ứng dụng; Tin học quản lý.	1	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
15	Cục Kế hoạch - Tài chính	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Công nghệ thông tin; Tài chính; Kế toán; Kinh tế; Kiểm toán.	3	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
16	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý thông tin; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; Tin học; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ phần mềm; Khoa học Máy tính; Khoa học dữ liệu; Trí tuệ nhân tạo; An toàn thông tin; An toàn dữ liệu và an ninh mạng; Mạng và bảo mật; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Toán tin; Tin học ứng dụng; Tin học quản lý.	2	Trình độ Tiếng Anh IELTS 5.5 (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) trở lên
		Tổng số		46	

CĐN